

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 17/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Toàn và bà Nguyễn Thị Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T – sinh năm: 1982 tại tỉnh Gia Lai

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K (đã chết) và bà Huỳnh Thị Th (SN:1963); bị cáo có vợ là Phạm Thị Mỹ L (SN: 1982) và 02 con (lớn SN: 2006, nhỏ SN: 2007); tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Đặng Ngọc T - sinh năm: 1996

Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị Mỹ L - sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 23/01/2020, sau khi uống rượu tại khu vực chợ hoa ngã ba thị trấn K, huyện Mang Yang thì Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô BKS 81E1 – 015.08 về nhà. Khi đi ngang qua cửa hàng phân bón vật tư nông nghiệp Thái Bình Gia Lai thuộc tổ 1, thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia

Lai thì T thấy phía trước cửa hàng có quầy trưng bày bán hoa mai tết của ông Đặng Ngọc T không có người trông coi nên T đã lén lút dùng hai tay tóm gọn 11 cây mai cảnh mini rồi đưa lên xe mô tô chở về nhà tại tổ 1, thị trấn K cất giấu. Đến ngày hôm sau 24/01/2020 T trồng 11 cây mai cảnh mini trên vào chậu. Sau khi mất tài sản, ông Đặng Ngọc T đến Công an thị trấn K trình báo nội dung sự việc. Ngày 20/02/2020 Nguyễn Thanh T đến Công an thị trấn K đầu thú đồng thời giao nộp 11 cây mai cảnh đã trộm cắp.

Tại Kết luận định tài sản số 04 ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 11 cây mai cảnh mini có trị giá là 2.530.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

- 11 cây mai cảnh mini, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho bị hại theo quy định.

- 01 xe mô tô BKS 81E1 – 015.08, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định đây là tài sản chung của Nguyễn Thanh T và vợ là Phạm Thị Mỹ Lệ, bà Lệ không biết T sử dụng chiếc xe làm phương tiện thực hiện trộm cắp, gia đình chỉ có duy nhất chiếc xe mô tô trên để phục vụ cho sinh hoạt vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà Lệ.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Đặng Ngọc T số tiền 4.400.000 đồng. Sai khi nhận tiền, bị hại Đặng Ngọc T đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng, bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo sớm tái hòa nhập cộng đồng, làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện sau khi nhận lại tài sản bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện bà đã nhận lại xe mô tô BKS 81E1 – 015.08, bà không có ý kiến và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 23/01/2020, tại tổ 1, thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Thanh T đã lén lút trộm cắp 11 cây mai cảnh mini có giá trị 2.530.000 đồng của ông Đặng Ngọc T. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, và vận dụng nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và khấu trừ một phần thu nhập cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 1 Điều 3; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **06 (sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Nguyễn Thanh T trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

2. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2020) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung